TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1332/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1288/2025/TLST-HN ngày 25 tháng 11 năm 2025, về việc: "Ly hôn"; giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A. V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 16 đường X, phường Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Ngô K. L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 16 đường X, phường Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 83, 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Chí Trung và bà Đinh Thị Ngọc Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị A. V và ông Ngô K. L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01/96 ngày 19/6/1996 do Ủy ban nhân dân xã Thạnh Mỹ Lợi, huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Phạm Chí Trung và bà Đinh Thị Ngọc Hiền không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 03 con chung tên Ngô Nguyễn Q, sinh ngày 24/4/2015; Ngô Nguyễn Trúc Anh, sinh ngày 12/12/2017; Ngô Nguyễn M sinh ngày 26/6/2021. Giao 03 con chung cho bà Nguyễn Thị A. V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ngô K. L cấp dưỡng

nuôi mỗi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình là: Mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Ông Ngô K. L phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị A. V tự nguyện nộp thay cho ông Linh và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Vân đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0040769, ngày 21/11/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị A. V và ông Ngô K. L đã nộp đủ tiền án phí

Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Khu vực 2;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đông